

Số: 436/BC- UBND

Kbang, ngày 10 tháng 12 năm 2025

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Kbang.

Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH11 ngày 26/11/2013; Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 74/2022/Q1115 của Quốc hội; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (viết tắt THPTK,CLP) năm 2025 và một số nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong năm 2026 của xã, cụ thể như sau:

#### **I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

##### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THPTK,CLP)**

Trên cơ sở Văn bản hướng dẫn của cấp trên, Ủy ban nhân dân 3 xã (trước sắp xếp) gồm UBND thị trấn Kbang, UBND xã Lơ Ku, UBND xã Đak Smar đã ban hành Chương trình hành động THPTK, CLP năm 2025 tại Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 20/2/2025 của UBND thị trấn Kbang; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19/2/2025 của UBND xã Đak Smar; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 24/2/2025 của UBND xã Lơ Ku.

Ngay sau khi đi vào hoạt động mô hình chính quyền địa phương 2 cấp từ 01/7/2025, cấp ủy, chính quyền xã thường xuyên tổ chức quán triệt và tuyên truyền Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn xã. Việc tuyên truyền, phổ biến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện dưới nhiều hình thức như văn bản, mạng thông tin, hệ thống quản lý công văn nội bộ, triển khai thông qua các đợt học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng, qua các cuộc họp hàng tháng của cơ quan, đơn vị và được xem là nhiệm vụ thường xuyên trong cơ quan, đơn vị.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào chủ trương đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh, huyện (trước sắp xếp) về THPTK, CLP như: Luật THPTK,CLP; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; công tác tuyên truyền về THPTK, CLP được triển khai kịp thời; công tác kiểm tra, giám sát luôn được lồng ghép, tăng cường thực hiện; công tác biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiên tiến, điển hình được quan tâm chú trọng, đồng thời tích cực đấu tranh, chống lại hành vi tham nhũng, lãng phí.

- UBND xã đã tập trung công tác chỉ đạo, tuyên truyền quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức các văn bản chỉ đạo của cấp trên, chú trọng đến lĩnh vực thu - chi ngân sách, quản lý tài sản công gắn với THPTK, CLP trong cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tiếp tục kêu gọi cán bộ, công chức, viên chức người lao động thực hiện tiết kiệm cụ thể: Tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm, bảo quản và sử dụng có hiệu quả thiết bị, tài sản cơ quan, đơn vị hưởng ứng tích cực và nâng cao ý thức trách nhiệm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

## **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP**

- Kiểm soát chặt chẽ tất cả các khoản chi thường xuyên, bám sát theo dự toán đã giao trong năm.

- Đưa nội dung THPTK, CLP vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cơ quan, đơn vị như: Tăng cường sử dụng văn bản điện tử, hạn chế in ấn, giảm tiêu hao giấy tờ.

- Thực hiện triệt để tiết kiệm các kinh phí chi hội nghị, điện thoại, văn phòng phẩm, nước sinh hoạt, tiền điện...và giảm chi các khoản không cần thiết. Đồng thời quản lý chặt chẽ việc sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm. Thực hiện nghiêm quy định về sử dụng xe công, tài sản công. Qua đó, nâng cao ý thức tiết kiệm, chống lãng phí trong công vụ, sử dụng tài sản, điện, nước, văn phòng phẩm, thời gian làm việc.

## **3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về THPTK, CLP**

- Thông báo công khai và dân chủ, bàn bạc, thảo luận, góp ý các vấn đề liên quan đến quyền lợi của cán bộ, công chức và công tác của cơ quan như: được thông báo về dự toán thu chi ngân sách năm; các chế độ chính sách liên quan đến cán bộ, công chức.

- Phát huy vai trò làm chủ của công chức trong việc phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng và giám sát thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức trong việc giám sát, kiểm tra quá trình chấp hành Quy chế dân chủ cơ sở của cơ quan, đơn vị.

## **II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

### **1. THPTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ**

Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm các định mức chi tiêu theo quy định. Không phát sinh chi vượt tiêu chuẩn về điện thoại, công tác phí, xăng xe.

## **2. THPT, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN)**

### **a) Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:**

- Trong lập, phê duyệt và thực hiện dự toán: Trên cơ sở hướng dẫn của cấp trên về xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và tình hình thực tế tại xã, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng và trình Hội đồng nhân dân xã quyết nghị dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 đảm bảo theo đúng quy định, định mức; Trong năm, để kịp thời bổ sung kinh phí đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ phát sinh mới, những nhiệm vụ chưa được bố trí kinh phí đồng thời điều chỉnh giảm đối với những nội dung hết nhiệm vụ chi; Ủy ban nhân dân xã đã trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 theo đúng quy định của Luật ngân sách. Theo đó, dự toán thu ngân sách nhà nước giao thu phát sinh trên địa bàn 34.296 triệu đồng (chưa kể thu chuyển nguồn, thu kết dư, thu bổ sung có mục tiêu) và dự toán chi ngân sách xã 85.929 triệu đồng. Để thực hiện hoàn thành dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 được Hội đồng nhân dân xã giao, trong điều kiện năm 2025 thực hiện các chủ trương của Trung ương về sáp nhập cơ quan hành chính, sáp nhập tỉnh, xã và sắp xếp đơn vị hành chính 2 cấp; vì vậy, ngay từ đầu năm thực hiện ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo, xây dựng kế hoạch triển khai phân đầu thu để đạt chỉ tiêu HĐND xã giao đầu năm. Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã ước đến ngày 31/12/2025 là 41.758 triệu đồng, đạt và vượt chỉ tiêu dự toán UBND tỉnh, HĐND xã giao 122%; tiền thu sử dụng đất: 16.218 triệu đồng, đạt và vượt chỉ tiêu dự toán UBND tỉnh, HĐND xã giao 253% (trong đó thu xã hưởng 333 triệu đồng đạt 232%).

- Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách Nhà nước, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách Nhà nước, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động, chi phí quản lý, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, nhất là các khoản chi: tổ chức hội nghị, hội thảo.

- Song song với đó, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư công, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng vốn đầu tư. Thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên việc quản lý, sử dụng đất đai, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên đất trên địa bàn.

- Công tác lập, phê duyệt dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xây dựng dự toán đầu năm đã thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo quy định với số tiền: 165 triệu đồng, trong đó 3 xã (trước sắp xếp) gồm: Thị trấn Kbang, số tiền 60 triệu đồng; UBND xã Lơ Ku, số tiền: 55 triệu đồng; UBND xã Đak Smar, số tiền: 50 triệu

đồng. Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát, tiết kiệm 10% chi thường xuyên 7 tháng cuối năm 2025 theo tinh thần của Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ phạm vi, đối tượng tiết kiệm cho thường xuyên dự toán năm 2025: 105,288 triệu đồng

- Đối với nguồn kinh phí tiết kiệm 5% đã thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên trong năm 2024, số tiền: 92,713 triệu đồng (Trong đó: UBND thị trấn (trước sáp xếp), số tiền 36,920 triệu đồng, UBND xã Lơ Ku (trước sáp xếp), số tiền: 30,793 triệu đồng, UBND xã Đak Smar, số tiền: 25,000 triệu đồng theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ đã thực hiện bố trí chi cho công tác xóa nhà ở tạm, nhà ở dột nát trên địa bàn xã theo Công điện số 102/CD-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ đẩy mạnh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước. Đến nay, nguồn kinh phí được sử dụng cho đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả góp phần hoàn thành công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn xã.

- Trong quản lý, sử dụng vốn chương trình mục tiêu quốc gia (vốn sự nghiệp chương trình MTQG):

Để thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG năm 2025 trên địa bàn xã, sau khi sáp nhập UBND xã đã thành lập và phân bổ vốn cho Ban quản lý chương trình MTQG xã Kbang để triển khai thực hiện. Trong năm 2025 xã được giao vốn thực hiện 3 chương trình mục tiêu Quốc gia gồm: Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu Quốc gia phát kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Miền núi, tổng kinh phí được giao, số tiền 6.703.124 triệu đồng, thực hiện giải ngân 6 tháng đầu năm 2025 với tổng kinh phí 717,226 triệu đồng; kinh phí chưa giải ngân 5.985,898 triệu đồng;

- Trong quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo:

Sau sáp nhập UBND xã tiếp nhận 13 đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã, trong đó: 05 Trường mẫu giáo, 03 Trường tiểu học và 02 Trường trung học cơ sở, 02 Trường PTDTBT TH&THCS, 01 Trường Phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở. Ủy ban nhân dân xã đã giao kinh phí tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập, phê duyệt danh sách cho học sinh bán trú theo Nghị định số 66/NĐ-CP của Chính phủ và triển khai chế độ chính sách chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, chi trả cho học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, chi trả chính sách cho trẻ em mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, thực hiện chi trả, cấp bù học phí thực hiện chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí cho sinh viên theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, tổng kinh phí cấp cho Phòng Văn hoá - Xã hội và các đơn vị trường học sau sáp nhập đến ngày 30/11/2025, số tiền: 3.393,300 triệu đồng.

- Trong quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ y tế: Hiện nay, trên địa bàn xã có 31 thôn, làng được thành lập trên cơ sở sáp nhập các xã Đak Smar, xã Lơ Ku và thị trấn Kbang. Trước khi sáp nhập, UBND các xã Đak Smar, xã Lơ Ku và thị trấn Kbang đã ký hợp đồng với 18 người đang thực hiện nhiệm vụ y tế thôn, bản; sau sáp nhập do không có chứng chỉ, chuyên môn về y tế theo quy định

tại Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế nên không đảm bảo tiêu chuẩn làm nhân viên y tế thôn, bản hiện nay chưa thực hiện ký hợp đồng.

**b) Trong quản lý, sử dụng vốn tài sản công:**

Thực hiện chính quyền 02 cấp, xã Kbang tiếp nhận nguyên trạng tài sản từ các cơ quan cấp huyện và 03 xã bàn giao. Trong đó có 12 cơ sở nhà, đất được tiếp nhận, Ủy ban nhân dân xã Kbang sắp xếp cơ sở nhà, đất như sau:

- Cơ sở nhà, đất: Văn phòng Huyện uỷ (cũ) với tổng diện tích: 11.336,5m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 1.066m<sup>2</sup>. Hiện nay bố trí làm trụ sở Đảng ủy – HĐND - UBND xã Kbang.

- Cơ sở nhà, đất: Văn phòng HĐND-UBND huyện Kbang (trước sắp xếp) với tổng diện tích đất: 13.673 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 2.508 m<sup>2</sup>. Hiện nay bố trí làm trụ sở Văn phòng HĐND-UBND xã, Phòng Văn hóa – Xã hội xã Kbang và Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Cơ sở nhà, đất Phòng Giáo dục và Đào tạo (cũ) với tổng diện tích đất: 375m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 600 m<sup>2</sup> và Cơ sở nhà, đất Trung tâm Dân số KHH gia đình (cũ) dự kiến bố trí trụ sở làm việc cho các tổ chức Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc xã sau khi thành lập.

- Cơ sở nhà, đất: Phòng Nội vụ (cũ) với tổng diện tích đất: 3.005 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 200 m<sup>2</sup> và Phòng Tư pháp (cũ) diện tích xây dựng nhà: 319 m<sup>2</sup>. Hiện nay bố trí dùng làm trụ sở Ban chỉ huy Quân sự xã Kbang.

- Cơ sở nhà, đất: Phòng Tài chính - Kế hoạch (cũ) với tổng diện tích đất: 678 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 188 m<sup>2</sup>. Hiện nay bố trí làm trụ sở Phòng Kinh tế xã Kbang.

- Cơ sở nhà, đất: Phòng Kinh tế, Hạ tầng & đô thị (cũ) với tổng diện tích đất: 1.161 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 523 m<sup>2</sup>. Hiện nay bố trí làm trụ sở tiếp công dân xã Kbang.

- Cơ sở nhà, đất: Ủy ban mặt trận Tổ quốc (cũ) với tổng diện tích đất: 3.343m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 547 m<sup>2</sup>. Hiện nay bố trí làm trụ sở Ủy ban mặt trận Tổ quốc xã Kbang.

- Cơ sở nhà, đất: UBND thị trấn Kbang (cũ) với tổng diện tích đất: 3.283,1m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 1.073,5 m<sup>2</sup>. Công trình sẽ điều chuyển cho Tòa án nhân dân khu vực 14-Gia Lai.

- Cơ sở nhà, đất: UBND xã Đak Smar (cũ) với tổng diện tích đất: 11.142,5m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 687 m<sup>2</sup>. Hiện nay điều chuyển cho Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Đak Smar quản lý và sử dụng.

- Cơ sở nhà, đất: UBND xã Lơ Ku (cũ) với tổng diện tích đất: 9.304m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 1.218 m<sup>2</sup>. Hiện nay tạm thời giao cho thôn 14 quản lý.

- Cơ sở nhà, đất: Cơ sở 1 (Dốc khảo sát) với tổng diện tích đất: 154m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 58 m<sup>2</sup> và Cơ sở 2 (Trước Trung tâm chính trị xã) với tổng diện tích đất: 108m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng nhà: 47,4m<sup>2</sup> của Phòng nông nghiệp (cũ) bàn giao. Hiện nay công trình này đã hư hỏng xuống cấp (trước bàn giao đã hư hỏng xuống cấp).

- Diện tích trụ sở làm việc của xã được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, phát huy được công năng sử dụng, phục vụ có hiệu quả công việc chuyên môn. Thường xuyên duy tu, sửa chữa, cải tạo phù hợp với điều kiện công tác tại đơn vị, sử dụng đúng mục đích giao tài sản.

- Hiện nay, UBND xã đang triển khai thực hiện rà soát lại toàn bộ tài sản, máy móc thiết bị được nhận bàn giao từ các cơ quan, đơn vị để xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý đối với máy móc, thiết bị và các tài sản khác (kể cả trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) giao cho các cơ quan, đơn vị thuộc dự toán cấp 1 quản lý, sử dụng.

- Về tình hình quản lý, khai thác Chợ: Hiện nay trên địa bàn xã có 01 Chợ được đầu tư xây dựng năm 2019 với diện tích 6.061m<sup>2</sup>, diện tích nhà lồng 2.445m<sup>2</sup> với tổng số vốn đầu tư: 12.176,947 triệu đồng. Hiện đang được Cty TNHH Xây dựng và Phát triển hạ tầng Kbang đang quản lý với 242 điểm kinh doanh trong đó có 120 hộ kinh doanh cố định.

- Về tình hình quản lý, khai thác các công trình nước sạch và công trình thủy lợi: Hiện nay, xã có 3 công trình nhà máy nước và 15 công trình hệ thống nước tự chảy có hiện trạng như sau: 07 công trình hoạt động bình thường, 01 công trình đã có công trình khác thay thế (Công trình nước tự chảy làng Krôi); 6 công trình không còn hoạt động đề nghị xử lý (kể cả công trình được thay thế), 4 công trình hoạt động kém hiệu quả. Trạm quản lý thủy nông xã đang quản lý, vận hành và khai thác các công trình này.

- Về tình hình mua sắm máy móc, thiết bị từ nguồn kinh phí hỗ trợ đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị theo Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của UBND tỉnh Gia Lai: Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị dự toán, UBND xã đã thực hiện phê duyệt dự toán nhiệm vụ và giao dự toán kinh phí mua sắm theo đúng tiêu chuẩn, định mức. Hiện nay, các đơn vị đã triển khai các bước mua sắm theo đúng quy định về Luật ngân sách, Luật đấu thầu và các quy định của Pháp luật có liên quan.

### **c) Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:**

Công tác lập, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công của xã thực hiện đảm bảo theo đúng nguyên tắc, tiêu chí quy định của Luật Đầu tư công. Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các quyết định giao kế hoạch vốn. Đến ngày hết ngày 30/11/2025 giá trị giải ngân là: 53.667,24 triệu đồng, đạt 35% kế hoạch vốn năm 2025; Dự kiến giá trị giải ngân hết năm 2025 là 151.426,61 triệu đồng, đạt 97,68% kế hoạch vốn năm 2025. Trong đó:

- Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu ngân sách TW (nguồn vốn trong nước): 92.625,28 triệu đồng.

- Vốn bổ sung có mục tiêu ngân sách (cấp tỉnh, cấp huyện cũ): 58.400,18 triệu đồng.

- Vốn thu tiền sử dụng đất điều tiết ngân sách cấp xã: 333 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu tiết kiệm chi NS cấp xã năm 2025: 401,15 triệu đồng.

Việc điều hành quyết liệt, linh hoạt, kịp thời giải ngân đầu tư công, công đẩy nhanh phân bổ và giải ngân vốn đầu tư phát triển đã góp phần sớm đưa các dự án, công trình vào hoạt động phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và chống lãng phí trong sử dụng vốn đầu tư công.

**d) Trong quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên thiên nhiên**

- Tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng nhất là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn.

- Khai thác và sử dụng bền vững nguồn nước và hệ sinh thái thủy sinh.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất công ích, đất nông nghiệp, đất công sở; kiên quyết xử lý các trường hợp lấn chiếm, sử dụng sai mục đích; triển khai thực hiện Luật Đất đai 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ địa chính; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiết kiệm điện; quản lý, khai thác hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, ngăn chặn tình trạng khai thác trái phép, lãng phí tài nguyên.

**e) Trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:**

- Thực hiện rà soát, quản lý hoạt động các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đảm bảo theo đúng Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

- Thực hiện minh bạch, công khai trong xây dựng thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn.

**f) Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:**

- Thực hiện tinh giảm biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Đến ngày 01 tháng 7 năm 2025 đã hoàn thành công tác sắp xếp tổ chức bộ máy và đi vào hoạt động. Kết quả sau khi sắp xếp:

- Hiện nay, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã gồm: Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội và 01 Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, với tổng số biên chế có mặt 42/44 người. Đơn vị sự nghiệp công lập xã được giao biên chế có 15 đơn vị gồm: 13 đơn vị trường học, Trung tâm Văn hoá, thông tin và thể thao và Trung tâm Chính trị xã với tổng số biên chế có mặt 374/394 người.

- Phân công, sử dụng hợp lý chỉ tiêu biên chế được giao tại xã và thực hiện đảm bảo tốt các công việc được giao. Tiết kiệm trong quản lý lao động, thời gian làm việc: rà soát, bố trí lại nhân sự, tinh giản biên chế, sắp xếp lại vị trí việc làm phù hợp với yêu cầu thực tế; tăng cường kiểm tra, giám sát kỷ luật lao động, đảm bảo sử dụng hiệu quả thời gian làm việc; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng công vụ, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Nâng cao năng lực, kỷ luật, đạo đức và thái độ thực thi pháp luật, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức và trách nhiệm thi hành công vụ của cán bộ, công chức; tăng cường kiểm tra, giám sát; xử lý nghiêm các hành vi

những nhiều, tiêu cực và kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức trục lợi, cản trở, gây khó khăn cho người dân.

- Thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính. Thực hiện nghiêm các cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính; hướng đến nền kinh tế số và xã hội số. Đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách hành chính. Thực hiện nghiêm việc sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, hệ thống văn bản trong toàn bộ hoạt động điều hành của UBND xã; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

### **3. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí**

Đến thời điểm hiện tại tại xã chưa phát hiện trường hợp cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm trọng việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

### **4. Phân tích, đánh giá**

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí và thực hiện quy chế hoạt động của Ủy ban nhân dân xã đã gắn với việc THPTK, CLP, các quy định của Luật ngân sách Nhà nước từ lập dự toán đến chấp hành và quyết toán ngân sách đã thực hiện đúng quy định.

- Việc quản lý, sử dụng tài sản công, trang thiết bị làm việc được thực hiện theo đúng quy định, tiêu chuẩn, định mức nhằm sử dụng kinh phí được tiết kiệm, hiệu quả.

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cũng như ý thức của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và có biện pháp xử lý kịp thời đối với các hành vi cố tình gây lãng phí.

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức để tiết kiệm thời gian giải quyết công việc.

## **III. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Luật THPTK, CLP; gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025 – 2030 và Kế hoạch chương trình công tác năm 2026 của UBND xã.

2. Tiếp tục triển khai phổ biến, tuyên truyền thực hiện Luật thực hành chống lãng phí, trong đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong toàn cơ quan; kiểm tra, đôn đốc thực hiện các biện pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan.

3. Thực hiện nghiêm các văn bản hướng dẫn của cấp trên và cơ quan chuyên môn về sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp lại đơn vị hành chính.

4. Đưa nội dung THPTK, CLP vào hệ thống tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm, là một trong những tiêu chí

đánh giá công tác thi đua khen thưởng của công chức, viên chức và người lao động.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với nâng cao hiệu quả THPT, CLP. Tiết kiệm trên tinh thần đáp ứng được mọi nhiệm vụ được giao. Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể nhằm kịp thời phát hiện vi phạm về THPT, CLP.

6. Bố trí sắp xếp lại toàn bộ tài sản trong cơ quan để sử dụng tài sản một cách hợp lý hơn. Quản lý chặt chẽ các khoản chi trên cơ sở dự toán đã được HĐND xã giao, đảm bảo đúng chế độ quy định, thực hiện nghiêm, có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí nhất là đối với các khoản chi như điện, nước, điện thoại, hội nghị, văn phòng phẩm. Thực hiện công khai tài chính ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Ủy ban nhân dân xã kính báo cáo Hội đồng nhân dân xã

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy xã (B/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã ;
- Cơ quan chuyên môn xã;
- Trung tâm phục vụ HCC;
- Lưu: VT, KT, Th.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Mạnh Cường**

